

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST  
Ngày 13-4-2023

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Trần Phan

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Hoàng Hà - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến tại Trại Tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với:

**Bị cáo:** **B.N.T**, sinh năm 19.. tại thành phố Hà Nội. Nơi thường trú: Tổ ..., phường L, quận L, thành phố Hà Nội; nơi ở: Tổ ..., phường L, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B.C.K (Chết) và bà N.T.H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Đ.T.H.Y và 02 con (Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt quả tang ngày 19/12/2022, tạm giữ từ ngày 19/12/2022, tạm giam từ ngày 28/12/2022; danh chỉ bản số 21, lập ngày 28/12/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng. *Có mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại khu vực trước số ..., đường N,

phường T, quận H, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường T phát hiện B.N.T có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giao nộp 01 gói giấy bạc, kích thước khoảng 1cm x 1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận là Heroine, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của T. Tại Kết luận giám định số 8596/KL-KTHS ngày 26/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,255 gam”*.

Tại Cơ quan Công an, B.N.T khai: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, T đi bộ đến khu vực đê T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua 01 gói Heroine của một người bạn xã hội tên là “Hưng” (không biết nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng. T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực trước số ..., đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, T bị Tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như trên.

Cơ quan Công an đã dẫn giải T đi xác định địa điểm mua ma túy và người bán ma túy. T xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực trước số ..., đê T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được người tên là “Hưng” đã bán ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSHBT-HS ngày 21/3/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố B.N.T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B.N.T mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không áp dụng hình phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,255 gam Heroine.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B.N.T không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại khu vực trước số ..., đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, B.N.T có hành vi tàng trữ trái phép 0,255 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo B.N.T thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B.N.T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì “bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo B.N.T cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, do bị cáo

B.N.T không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,255 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo B.N.T là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo B.N.T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[9] Đối với người đàn ông tên là “Hưng” đã bán ma túy cho B.N.T: T khai không biết tên, địa chỉ, Cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo B.N.T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt B.N.T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với B.N.T.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong, bên trong có 0,255 gam Heroine (trừ 0,018 gam thu mẫu giám định), bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo B.N.T. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 142/23 ngày 11/4/2023.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo B.N.T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo B.N.T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm Tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Nam**

